

Số: 08/KH-UBND

Hương Chữ, ngày tháng 03 năm 2019

KẾ HOẠCH
**Ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng
bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào phường Hương Chữ**

Thực hiện kế hoạch số 2980/KH-UBND, ngày 21 tháng 12 năm 2018 của UBND thị xã Hương Trà, Kế hoạch ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào phường Hương Chữ.

Để chủ động ngăn chặn và ứng phó với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi có thể xâm nhiễm vào địa bàn, UBND phường xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch trên địa bàn như sau:

I. Mục tiêu:

- Chủ động ngăn chặn, giám sát phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.
- Tiếp tục kiểm soát, khống chế không để các loại dịch bệnh nguy hiểm xảy ra và lây lan diện rộng; chủ động giám sát để phát hiện sớm, cảnh báo và có giải pháp phòng, chống phù hợp và hiệu quả; tạo điều kiện cho chăn nuôi hàng hóa phát triển bền vững.

II. Nội dung và giải pháp thực hiện:

1. Tình huống 1: Khi chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ở phường

1.1. Mục tiêu cụ thể:

Giảm thiểu nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào địa bàn phường, đồng thời phát hiện, xử lý kịp thời nếu vi rút xâm nhập vào địa bàn.

1.2. Giải pháp:

1.2.1. Công tác chỉ đạo:

Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản của phường đề chỉ đạo công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

1.2.2. Công tác kiểm soát:

- Nghiêm cấm vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc vào địa bàn.
- Tập trung ngăn chặn, kịp thời phát hiện những trường hợp vi phạm trong kinh doanh, vận chuyển, giết mổ lợn và các sản phẩm từ lợn; Phát hiện thực hiện tiêu hủy đối với loại lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép vào địa bàn phường.

1.2.3. Công tác quản lý chăn nuôi lợn an toàn sinh học:

- Ban Chăn nuôi Thú y hướng dẫn chủ nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; Khuyến khích các hộ chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.



2.2.2. Công bố dịch và khoanh vùng ổ dịch:

- Khi đủ điều kiện theo Luật Thú y, thực hiện công bố dịch bệnh theo quy định theo Điều 26, Luật Thú y.

- Khoanh vùng ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm để áp dụng các giải pháp hành chính, kỹ thuật cụ thể, phù hợp cho từng vùng.

2.2.3. Thực hiện tạm dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn:

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm (trừ các trường hợp cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật đối với các bệnh khác, cần phải lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh dịch tả lợn Châu Phi thì được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền).

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống bên ngoài vào trong vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành Thú y.

2.2.4. Công tác quản lý chăn nuôi lợn an toàn sinh học:

- Tại các cơ sở chăn nuôi chưa có dịch tả lợn Châu Phi thực hiện nghiêm việc chăn nuôi an toàn sinh hoạt; quản lý chặt chẽ các yếu tố, phương tiện, con người, động vật ra vào khu vực chăn nuôi. Tạm thời không tái đàn, không nhập mới lợn về nuôi.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc bằng các loại hóa chất hàng ngày với lượng hóa chất nhiều hơn.

- Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng để nâng cao sức kháng cho lợn và tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin cho đàn lợn theo quy định, để tạo miễn dịch chủ động đối với các loại dịch bệnh truyền nhiễm thông thường.

- Thường xuyên theo dõi lâm sàng đàn lợn, lượng thức ăn tiêu thụ; kịp thời thông tin, báo cáo khi phát hiện dấu hiệu dịch bệnh xảy ra để có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

2.2.5. Công tác chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh:

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu phi, lợn chết không rõ nguyên nhân cần thông báo với UBND phường hoặc Ban Chăn nuôi Thú y phường để đề nghị cấp trên tổ chức lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) gửi chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

- Hàng tháng, Ban Chăn nuôi Thú y phường phối hợp với Tổ dân phố tổ chức giám sát ở các hộ chăn nuôi và trên toàn địa bàn.

1.2.6. Công tác truyền thông nguy cơ:

- Hàng ngày theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, thị xã để kịp thời cung cấp thông tin cho các đài truyền thanh phường để tuyên truyền, đưa tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến toàn dân về bệnh dịch lợn Châu Phi. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ nguy hiểm của bệnh, đường lây lan bệnh và các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào địa bàn, nhưng tránh hiểu lầm và gây hoang mang trong xã hội.



Phối hợp với Ban Chỉ đạo, Ban Chăn nuôi Thú y tổ chức tuyên truyền, vận động bà con nhân dân, hội viên, đoàn viên tích cực tham gia phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

Trên đây là kế hoạch ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào phường, UBND phường yêu cầu các Ban, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. (Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND phường xem xét, xử lý)./.

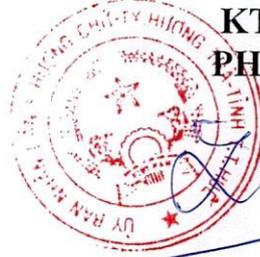
Nơi nhận:

- UBND thị xã (B/c);
- Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp thị xã;
- T/vụ Đảng ủy phường (B/c);
- CT-PCT HĐND/ UBND phường;
- CT UBMT phường;
- Trưởng các đoàn thể phường;
- Công an, BCH Quân sự phường;
- Cán bộ ĐC-XD, Tổ QLĐT phường;
- Đài truyền thanh phường;
- Ban Chăn nuôi Thú y;
- Tổ trưởng các TDP.
- Lưu VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đình Lanh



BẢNG DỰ TRÙ KINH PHÍ

Kinh phí ngăn chặn và ứng khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi 2019-2020

(Kèm theo kế hoạch số /KH-UBND, ngày / 3/ 2019)

TT	Nội dung hoạt động	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi			6 948 000
1	Hỗ trợ kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh	40 c/năm x 2 năm	50000 đ/ người	4 000 000
2	Hỗ trợ công tiêu độc các Tổ dân phố	22c/năm x 2 năm	50000 đ/ người	2 200 000
3	Xăng máy bơm	22 lít/năm x 2 năm	17000 đ/ lít	748 000
II	Hội họp và VPP			1 800 000
1	Họp	20 người/năm x 2 năm	30000 đ/ người	1 200 000
2	VPP tuyên truyền	300.000đ/ năm x 2 năm	300.000 đ/ năm	600 000
	Tổng cộng (I+II)			8 748 000

Bằng chữ: Tám triệu bảy trăm bốn mươi tám ngàn đồng chẵn